TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/DS-ST
Ngày 06 tháng 5 năm 2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đẹp

Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Hồng Xuân

Ông Lê Văn Thuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Kim Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Mao - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Hồng dân, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 249/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 04 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần K**. Địa chỉ: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Duy N – Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Thương mại Cổ phần K – Phòng giao dịch H. Người được ủy quyền lại: Ông Lâm Trung K– Phó Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Thương mại Cổ phần K – Phòng giao dịch H. (Văn bản ủy quyền ngày 13/11/2021), (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Đồng bị đơn: Ông **Phan Văn Y**, sinh năm 1968 và bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1964. Cùng địa chỉ: Ấp Tà Ky, xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/11/2021 và bảng tự khai ngày 29/12/2021 ông Lâm Trung Klà người được ủy quyền lại của ông Trần Duy Nam trình bày:

Ngày 08/02/2021, ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L có ký kết hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A 1204180/HĐTD-CC với Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) để vay số tiền 15.000.000đ; Mục đích vay: bán cà phê; Lãi suất: 16%/năm; Thời hạn vay: 180 ngày; ngày đến hạn: 08/8/2021. Đến hạn trả nợ nhưng ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L không thực hiện trả nợ theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố đã ký.

Nay Ngân hàng yêu cầu ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L trả khoản nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (06/5/2022) là 14.714.269 đồng (trong đó: nợ gốc là 12.500.400; nợ lãi trong hạn là 986.400đ; nợ lãi quá hạn là 1.227.469đ) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 07/5/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 30/12/2021, đồng bị đơn ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L trình bày: Ông Y và bà L thừa nhận có vay tiền của Ngân hàng Thương mại Kiên Long. Nay Ngân hàng yêu cầu ông bà trả tiền gốc và lãi tính đến ngày 11/11/2021 là 14.267.647 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 12/11/2021 cho đến ngày thanh toán dứt nợ thì ông bà đồng ý. Ngoài ra, ông Y và bà L không còn ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đối với ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L. Buộc ông Phan Văn Y trả khoản nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (06/5/2022) là 14.714.269 đồng (trong đó: nợ gốc là 12.500.400; nợ lãi trong hạn là 986.400đ; nợ lãi quá hạn là 1.227.469đ) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính dụng kể từ ngày 07/5/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng. Ngoài ra ông Y và bà L còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đương sự; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L trả số nợ vay cho Ngân hàng. Ông Y và bà L có nơi cư trú tại ấp Tà Ky, xã Ninh Hòa,

huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Đại diện nguyên đơn ông Lâm Trung Kvà đồng bị đơn ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở để xác định ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L có ký với Ngân hàng hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A 1204180/HĐTD-CC, ngày 08/02/2021, để vay số tiền 15.000.000đ. Mục đích vay: bán cà phê. Lãi suất: 16%/năm. Thời hạn vay: 180 ngày. Ngày đến hạn: 08/8/2021. Đến hạn trả nợ nhưng ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L không thực hiện trả nợ theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố đã ký.

Quá trình giải quyết vụ án ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L đồng ý trả nợ cho Ngân hàng. nhưng ông Y và bà L không tham gia hòa giải để Tòa án ban hành quyết định công nhận. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (06/5/2022) là 14.714.269 đồng (trong đó: nợ gốc là 12.500.400; nợ lãi trong hạn là 986.400đ; nợ lãi quá hạn là 1.227.469đ) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính kể từ ngày 07/5/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn Thum phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 735.713đ, Ngân hàng không chịu án phí nên được nhận lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 91; Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Nghị quyết 01/2019/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đối với ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L.

2. Buộc ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (06/5/2022) là 14.714.269 đồng (trong đó: nợ gốc là 12.500.400; nợ lãi trong hạn là 986.400đ; nợ lãi quá hạn là 1.227.469đ).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 06/5/2022, ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L còn phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Phan Văn Y và bà Nguyễn Thị L phải liên đới chịu 735.713 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K không phải chịu án phí. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 400.000 đồng theo biên lai số 0006056 ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Văn Đẹp